

SỞ NN&PTNT TỈNH KON TUM
CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ
BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CCTT&BVTB-BVTB

Kon Tum, ngày tháng năm

V/v đề nghị phối hợp triển khai công
tác Dự báo tình hình sinh vật gây hại
cây trồng vụ mùa năm 2023

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện/
Phòng Kinh tế thành phố Kon Tum;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện,
thành phố.

Trên cơ sở Hướng dẫn bố trí cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Mùa năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, ban hành kèm theo Công văn số 1152/SNN-TT&BVTB, ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; nhận định tình hình khí tượng thủy văn vụ Mùa năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Kon Tum.

Kết quả điều tra, theo dõi sinh vật gây hại cây trồng trong những năm gần đây và thực tế sản xuất trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Dự báo tình hình sinh vật gây hại cây trồng trong vụ Mùa 2023, như sau:

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ DỰ BÁO MỘT SỐ LOẠI SINH VẬT GÂY HẠI CHỦ YẾU TRÊN MỘT SỐ CÂY TRỒNG CHÍNH TRONG VỤ MÙA 2023

1. Tình hình thời tiết

Theo nhận định của Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Kon Tum, mùa mưa năm 2023 ở tỉnh Kon Tum có khả năng bắt đầu từ đầu tháng 5, phù hợp với quy luật chung nhiều năm. Tổng lượng mưa từ tháng 5 đến tháng 7/2023 đạt từ 500-700 mm, ở mức xấp xỉ và cao hơn so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ. Nhiệt độ trung bình trên phạm vi toàn tỉnh có khả năng đạt xấp xỉ và thấp hơn so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ. Độ ẩm và số giờ nắng: Độ ẩm các tháng dao động ở mức từ 75 - 85%; số giờ nắng đạt 120 - 170 giờ/tháng. Cuối tháng 4, đầu tháng 5 còn khả năng xảy ra nắng nóng. Tháng 5, tháng 6 tiếp tục có các đợt mưa dông mạnh kèm theo tố, lốc, sét, mưa đá. Trong tháng 8 lượng mưa khu vực Tây Nam và phía Nam tỉnh có khả năng đạt 350- 450 mm, khu vực phía Đông Bắc đạt 250 - 350mm thấp hơn so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ. Từ tháng 9 đến tháng 10 lượng mưa xấp xỉ và thấp hơn so với với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ, khu vực Tây Nam và phía Nam tỉnh đạt từ 300 – 500 mm; khu vực phía Đông và Đông Bắc tỉnh đạt từ 450 – 650 mm, ở mức cao hơn so với với trung bình nhiều năm. Mùa mưa năm 2023 ở khu vực phía Tây, Tây Nam và phía Nam tỉnh kết thúc vào cuối tháng 10, các khu vực còn lại kết thúc vào tháng 11. Nhiệt độ có xu hướng giảm dần và đạt mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ. Độ ẩm và số giờ nắng: Độ ẩm có xu hướng tăng dần từ tháng 6 đến tháng 8 và đạt 80 - 90%; số giờ nắng có xu hướng giảm dần, tổng số giờ nắng đạt 100 - 150 giờ/tháng.

Từ tháng 8 đến tháng 10 có khả năng có từ 2-3 cơn bão, Áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng đến tỉnh Kon Tum, gây gió mạnh, mưa to đến rất to trên diện rộng.

2. Dự báo một số loại sinh vật gây hại chủ yếu trên một số cây trồng chính trong vụ mùa 2023

2.1. Trên cây lúa:

2.1.1. Lúa nước: Đầu vụ chú ý Ốc brou vàng, bọ trĩ, chuột; giữa vụ và cuối vụ chú ý rầy nâu, sâu cuốn lá nhỏ, bệnh đạo ôn lá, bệnh đạo ôn cổ bông, bệnh khô vằn, lem lép hạt,..

- Ốc brou vàng: Thường tập trung gây hại hạt giống – giai đoạn mạ tại các địa phương trong tỉnh.

- Rầy nâu, rầy lưng trắng: Phát sinh ngay từ đầu vụ và có xu hướng gia tăng về mật độ vào giai đoạn lúa đẻ nhánh mạnh - làm đòng, có thể gây cháy rầy ở giai đoạn lúa vào chắc – chín. Đặc biệt chú ý ở các vùng có khả năng đầu tư thâm canh cao như: Thành phố Kon Tum, Đăk Hà, Sa Thầy, Ngọc Hồi. Trong vụ, rầy có khả năng phát sinh từ 2 - 3 lứa; nếu mật độ rầy cao vào giai đoạn lúa làm đòng - trở bông - chắc chín thì có khả năng gây thiệt hại nặng đến năng suất và chất lượng lúa.

- Sâu cuốn lá nhỏ: Phát sinh từ giai đoạn đẻ nhánh trở đi, khả năng gây hại mạnh ở giai đoạn làm đòng, trở bông. Các ruộng lúa gieo sạ dày, bón đạm nhiều thường bị gây hại mạnh hơn. Vùng Đông Trường Sơn, sâu cuốn lá thường phát sinh sớm và mật độ cao hơn.

- Tuyên trùng rễ: Thường phát sinh cục bộ trên các ruộng lúa có tầng canh tác mỏng và thường xuyên thiếu nước tại một số vùng như thành phố Kon Tum, Đăk Hà, Đăk Tô, Kon Rẫy...

- Bệnh đạo ôn:

+ Bệnh đạo ôn lá: Thường phát sinh mạnh vào giai đoạn đẻ nhánh - làm đòng trên các vùng có nguồn bệnh từ vụ trước để lại, ruộng lúa bón phân không cân đối (*thừa đạm*), gieo sạ dày, giống lúa miễn cảm với bệnh và điều kiện thời tiết bất thuận (*ấm độ và nhiệt độ cao*)

+ Bệnh đạo ôn cổ bông: Phát sinh vào giai đoạn trở bông đến vào chắc, chín. Bệnh thường xuất hiện và gây hại nặng trên những ruộng lúa không xử lý bệnh đạo ôn lá triệt để và điều kiện thời tiết bất thuận (*ấm độ, nhiệt độ cao*).

- Bệnh khô vằn: Phát sinh gây hại mạnh từ giai đoạn cuối đẻ nhánh - làm đòng đến vào chắc. Bệnh có khả năng nhiễm trên tất cả các giống và ở nhiều vùng, bệnh nặng ở những vùng gieo sạ dày, bón thừa đạm.

- Bệnh đốm nâu: Thường phát sinh trên những ruộng lúa chăm sóc kém hoặc ruộng sử dụng hạt giống lúa đã nhiễm bệnh để gieo sạ.

- Bệnh lem lép hạt: Thường gây hại vào giai đoạn trở - chín, đặc biệt trên ruộng lúa trở muộn, gặp điều kiện thời tiết có mưa lớn bệnh sẽ phát sinh nặng.

2.1.2. Lúa cạn: Rầy các loại, bọ trĩ, sâu keo, sâu đục thân, ruồi đục nõn, bệnh đốm nâu có khả năng gây hại giai đoạn mạ - đẻ nhánh; bệnh đạo ôn, bệnh khô vằn có khả năng phát sinh gây hại giai đoạn đẻ nhánh - làm đòng - trở - vào chắc trên

những vùng gieo mật độ quá dày, bón phân không cân đối; bọ xít dài gây hại giai đoạn trở bông đến chín sữa; chuột gây hại cao điểm vào đầu vụ và cuối vụ.

2.2. Trên cây Ngô: Sâu keo mùa Thu có thể phát sinh gây hại trên cây ngô từ giai đoạn cây con đến chắc hạt; sâu xám phát sinh đầu vụ, gây hại giai đoạn cây con đến 3 lá; sâu đục thân gây hại từ lúc ngô 7 - 9 lá trở đi; bệnh khô vằn, bệnh đốm lá phát sinh mạnh giai đoạn cây ngô 7 lá trở đi; rệp cò gây hại mạnh từ khi trở cò phun râu trở đi.

2.3. Trên cây Sắn:

- Bệnh khảm lá sắn có thể phát sinh gây hại trên cây sắn từ giai đoạn cây con đến trước thu hoạch. Đặc biệt trên diện tích sắn đã nhiễm bệnh khảm lá từ vụ trước; sử dụng hom giống đã nhiễm bệnh để trồng hoặc trồng giống sắn có khả năng kháng bệnh kém.

- Bệnh chổi rồng phát sinh gây hại mạnh trên cây sắn lưu vụ, sắn trái vụ và trồng hom giống đã nhiễm bệnh đặc biệt là giống sắn KM94.

Ngoài ra cần chú ý bọ phấn trắng, rệp sáp bột hồng, rệp sáp, nhện đỏ là những loại sinh vật gây hại đang có xu thế lây lan.

2.4. Trên cây Rau màu: Sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy, bệnh thán thư hại mạnh vào thời kỳ phát triển thân, lá; ruồi đục quả, bệnh đốm vòng, bệnh gỉ sắt hại chủ yếu giai đoạn ra quả non đến cuối vụ.

2.5. Trên các cây công nghiệp:

2.5.1. Cây cà phê: Rệp vảy xanh, rệp vảy nâu, rệp sáp hại cành, hại quả phát sinh gây hại mạnh ở hầu hết các vùng từ tháng 5 – 7. Bọ cánh cứng thường phát sinh, gây hại cục bộ trên cà phê KTCB, cà phê trồng mới trên đất phá bỏ cây cao su từ tháng 5 -11 tại Đắk Hà, Đắk Glei,..; Sâu đục thân, mọt đục cành có khả năng phát sinh gây hại từ tháng 6 trở đi; Bệnh gỉ sắt, đốm mắt cua, bệnh nấm hồng, bệnh khô cành, bệnh thán thư hại mạnh tháng 8 - 10.

2.5.2. Cây Cao su: Bệnh héo đen đầu lá gây hại trên cao su trồng mới và KTCB ở hầu hết các vùng trong mùa mưa; bệnh nấm hồng, bệnh loét sọc mặt cạo, bệnh nứt thân xì mũ thường phát sinh, gây hại mạnh vào các tháng 7 - 9 khi có lượng mưa nhiều.

2.6. Cây ăn quả: Cần chú ý theo dõi và chủ động phòng trừ các loại SVGH trên cây ăn quả các loại như: Sâu vẽ bùa, nhện đỏ, rệp các loại, sâu đục thân, sâu đục cành, ruồi đục quả, bệnh thán thư, bệnh nứt thân xì mũ,... tại các vùng trong tỉnh.

2.7. Trên cây lâm nghiệp:

2.7.1. Cây Thông 3 lá: Ong ăn lá thông có khả năng phát sinh gây hại mạnh trên thông rừng trồng từ tháng 8 trở đi, cao điểm thường tập trung vào khoảng tháng 10 đến tháng 11. Sâu róm có thể phát sinh gây hại thông vào khoảng từ tháng 4 trở đi.

2.7.2. Cây bì lồi: Bọ trĩ, rệp, bệnh thối rễ, lở cổ rễ, tuyến trùng rễ gây hại nhẹ trên cây bì lồi giai đoạn vườn ươm, trồng mới vào tháng 6, 7 tại các vùng.

II. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN PHÒNG TRỪ

1. Biện pháp quản lý sinh vật gây hại

1.1. Trên cây lúa nước:

- Khi thu hoạch xong lúa vụ Đông Xuân 2022-2023, tiến hành vệ sinh đồng ruộng, làm đất sớm để hạn chế nguồn sâu bệnh lây lan sang vụ Mùa 2023.

- Gieo cây đúng thời vụ, gieo tập trung để hạn chế các đối tượng rầy nâu, rầy lưng trắng, bọ trĩ, ... gây hại nặng.

- Áp dụng chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), quản lý cây trồng tổng hợp (ICM) trên cây lúa ngay từ đầu vụ. Không nên sạ quá dày; bón phân cân đối giữa NPK, tăng cường sử dụng phân chuồng hoai mục tạo điều kiện cho cây sinh trưởng tốt, khuyến cáo bón thúc sớm (sau gieo sạ 12-15 ngày) để tạo điều kiện cho cây lúa đẻ nhánh tập trung, tăng khả năng chống chịu sâu bệnh.

- Chủ động thăm đồng thường xuyên, phát hiện và quản lý kịp thời các đối tượng dịch hại, hạn chế lây lan thành dịch.

- Vận động toàn dân thường xuyên diệt chuột, ốc bươu vàng...

1.2. Trên cây lúa cạn: Hướng dẫn nông dân vệ sinh đồng ruộng, cày bừa kỹ, phơi ải nhằm hạn chế nguồn bệnh đồng thời cải tạo độ phì của đất, làm cho đất tơi xốp, giúp cho bộ rễ phát triển tốt, cây sinh trưởng khỏe có khả năng chống chịu sâu, bệnh; gieo trồng khi đất đủ ẩm.

1.3. Trên cây ngô: Quản lý sâu keo mùa Thu từ giai đoạn cây con đến giai đoạn chắc hạt; sâu xám, dế giai đoạn cây con; sâu đục thân giai đoạn phát triển thân lá, rệp cờ giai đoạn trổ cờ phun râu - vào hạt; bệnh khô vằn từ giai đoạn xoáy nõn trở đi.

1.4. Trên cây sắn: Sử dụng giống sạch bệnh khảm lá và bệnh chổi rồng; giống kháng bệnh khảm lá để trồng; thường xuyên kiểm tra bệnh khảm lá virus, bệnh chổi rồng và có biện pháp xử lý kịp thời; chú ý điều tra phát hiện sớm, ngăn chặn sự gây hại và di chuyển của rệp sáp bột hồng, rệp sáp, rệp vẩy, bọ phấn trắng, nhện đỏ.

1.5. Trên cây mía: Theo dõi, quản lý bọ hung, xén tóc, sâu đục thân,... tại các vùng Tp. Kon Tum, huyện Sa Thầy, Đăk Tô, ...

1.6. Trên cây rau màu: Hướng dẫn áp dụng chương trình IPM, Viet GAP, ... trên rau, luân canh để hạn chế sâu, bệnh; Khuyến cáo nông dân hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hóa học, nếu sử dụng phải đảm bảo được thời gian cách ly khi thu hoạch.

1.7. Trên cây cà phê: Theo dõi, quản lý và phòng trừ sâu, bệnh hại kịp thời để cây sinh trưởng phát triển tốt. Tỉa cành, tạo tán, vặt chồi đúng kỹ thuật để tạo độ thông thoáng trong vườn cây, tăng khả năng chống chịu sâu bệnh hại.

1.8. Trên cây cao su:

- Trồng mới: Cây giống phải được xử lý sạch bệnh trước khi trồng; bón phân đầy đủ, cân đối để cây sinh trưởng, phát triển tốt, tăng khả năng chống chịu sâu, bệnh.

- Cao su kiến thiết cơ bản: Tiến hành trồng dặm kịp thời trong năm đầu kiến thiết cơ bản bằng cây giống cao su bầu có 3 tầng lá trở lên; trồng xen một số cây ngắn ngày trong thời kỳ kiến thiết cơ bản khi cây chưa khép để tăng thu nhập và cải tạo đất.

- Cao su kinh doanh: Cần đảm bảo chế độ khai thác hợp lý; nếu vườn cây bị bệnh gây hại nặng thì phải tạm thời nghỉ cao và xử lý bệnh; những vườn cây thường hay bị bệnh phấn trắng cần bón tăng lượng phân kali.

1.9. Trên cây lâm nghiệp, cây ăn quả:

- Phòng trừ tốt các đối tượng sâu, bệnh trên vườn ươm để đảm bảo chất lượng cây giống cho trồng mới; điều tra phát hiện và có biện pháp quản lý khi có sâu bệnh phát sinh.

- Theo dõi, quản lý sâu vẽ bùa, nhện đỏ, sâu đục thân, sâu đục cành, rệp các loại, ruồi đục quả, bệnh nứt thân xì mũ, bệnh thán thư, bệnh phấn trắng,... trên các loại cây ăn quả.

2. Các biện pháp chỉ đạo để hạn chế thiệt hại do SVGH cây trồng

- Để bảo vệ tốt sản xuất trong vụ Mùa 2023 trên địa bàn tỉnh, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố thực hiện tốt công tác điều tra, dự tính, dự báo, báo cáo định kỳ 7 ngày; nắm chắc qui luật phát sinh của sinh vật gây hại và sinh trưởng của cây trồng, theo dõi diễn biến về thời tiết khí hậu trong vùng, từ đó chủ động đề xuất các biện pháp phòng trừ sinh vật gây hại cây trồng cho địa phương. Phòng Kinh tế thành phố, Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện hướng dẫn nhân dân gieo trồng đúng lịch thời vụ ở địa phương; tăng cường đầu tư chăm sóc cây trồng vụ Mùa ngay từ đầu vụ sản xuất giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt, tăng khả năng chống chịu với sâu bệnh cũng như điều kiện thời tiết bất thuận và đạt năng suất cao.

- Hướng dẫn các địa phương trong công tác chỉ đạo sản xuất, cần thường xuyên quan tâm đến công tác bảo vệ thực vật; áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), quản lý cây trồng tổng hợp (ICM); chỉ đạo phòng trừ kịp thời khi có dịch hại phát sinh trên địa bàn; vận động, phát động các phong trào như: diệt trừ cây mai dương, diệt chuột, bắt diệt ốc bươu vàng ngay đầu vụ và mang tính cộng đồng nhằm hạn chế thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp trên địa bàn.

Đề nghị các đơn vị quan tâm phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở NN&PTNT (b/c)
- Chi cục trưởng (b/c);
- Lưu: VT, Phòng BVTV&KDND.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Bùi Đức Trung